

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671001 - Toán ứng dụng 1

STC : 4(60,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Thanh	Hoàng	3571010143	05/03/1993	2,00	5,00	4,10	
2	Đào Nguyên	Cát	3671040058	28/08/1994	4,00	4,50	4,40	
3	Trần Văn	Duẩn	3671040068	06/02/1994	3,00	2,30	2,50	
4	Trần Đình	Nam	3671040078	29/12/1994	5,50	3,00	3,80	
5	Nguyễn Thế Minh	Khôi	3671040081	27/10/1994	3,50	,00	1,10	
6	Nguyễn Đức	An	3671040084	05/05/1994	3,00	,00	,90	
7	Nguyễn Quang	Thái	3671040092	11/12/1994	4,00	,00	1,20	
8	Phạm	Lợi	3671040193	19/03/1994	3,50	,00	1,10	
9	Nguyễn Tấn	Tinh	3671040197	19/03/1994	3,50	6,00	5,30	
10	Nguyễn Thanh	Tùng	3671040226	02/04/1994	4,00	3,30	3,50	
11	Nguyễn Tiến	Sỹ	3671040284	09/01/1994	3,50	2,50	2,80	
12	Phùng Văn	Sang	3671040350	25/04/1994	3,00	4,30	3,90	
13	Nguyễn Tùng	Chinh	3671040372	27/12/1994	3,00	5,00	4,40	
14	Nguyễn Minh	Quang	3671040386	14/07/1994	3,50	6,00	5,30	
15	Hồ Công	Tuấn	3671040457	13/10/1994	2,00	,00	,60	
16	Nguyễn Tuấn	Duy	3671040508	14/02/1994	1,50	,00	,50	
17	Nguyễn Nhật	Minh	3671040535	09/04/1994	3,50	7,50	6,30	
18	Nguyễn Tiến	Dũng	3671040702	16/08/1993	3,00	,00	,90	
19	Tạ Văn	Hóa	3671040736	01/10/1993	3,00	5,00	4,40	
20	Vũ Sơn	Hải	3671040857	14/08/1994	4,00	,00	1,20	
21	Trang Thanh	Trung	3671040936	25/08/1994	3,50	,00	1,10	
22	Bùi Duy	Khánh	3671040997	23/07/1994	2,50	,00	,80	
23	Nguyễn Hữu	Cảnh	3671041110	07/10/1994	3,00	4,00	3,70	
24	Trần Anh	Dũng	3671041133	03/10/1994	3,50	3,00	3,20	
25	Nguyễn Văn	Cường	3671041188	22/10/1994	2,50	5,00	4,30	
26	Nguyễn Văn	Dũng	3671041200	22/04/1989	2,00	,00	,60	
27	Trần Ngọc	Thành	3671041602	23/08/1994	,50	2,50	1,90	
28	Phạm Sơn	Hùng	3671041641	02/04/1994	2,00	2,50	2,40	
29	Trần Khải	Cường	3671041895	21/05/1993	4,00	2,50	3,00	
30	Lê Tiến	Thắng	3671041940	20/06/1992	,00	,00	,00	TRUNG
31	Lê Tiến	Thắng	3671041945	20/06/1992	3,50	2,00	2,50	
32	Nguyễn Đức	Linh	3671041948	18/03/1994	3,50	3,50	3,50	

Học phần : 0671001 - Toán ứng dụng 1
Lớp :

STC : 4(60,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)